

Số: 03/2022/QĐCNHGT-DS

*Lạc Thủy, ngày 04 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lý Thị Th, ông Hồ Thành C;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện của bà Lý Thị Th và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022, về việc thỏa Thận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Người khởi kiện: Lý Thị Th, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Khu ĐT, thị trấn BHD, Lạc Thủy, Hòa Bình

2/ Người bị kiện: Hồ Thành C, sinh năm 1976;

Địa chỉ: thôn HP2, xã YB, Lạc Thủy, Hòa Bình;

Nơi công tác (Tại thời điểm ban hành Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án): Ủy ban nhân dân xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án Th thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có);

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022, cụ thể như sau:

Bà Lý Thị Th, ông Hồ Thành C thống nhất ngày 09/10/2018, ông C vay của bà Th 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), thỏa Thận lãi suất 1,5%/tháng. Ông C đã viết giấy biên nhận vay tiền.

Đến nay ông C còn nợ nguyên 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) gốc và đã trả lãi đến hết tháng 5 năm 2021.

Nay bà Lý Thị Th, ông Hồ Thành C thỏa Thận như sau:

- Về nợ gốc: ông Hồ Thành C phải trả cho bà Lý Thị Th đủ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Về nợ lãi: Bà Lý Thị Th tự nguyện cho ông Hồ Thành C số tiền lãi từ ngày 01/6/2021 cho đến ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án (Trên cơ sở Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên lập ngày 16/6/2022).

*Nếu bên có nghĩa vụ không thanh toán như đã tuyên ở trên, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp thì người phải thi hành án phải chịu tiền lãi, do chậm thực hiện nghĩa vụ quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian trậm trễ.*

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

***Trần Hữu Ngà***

